

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 23/2013/QĐ-UBND

*Bình Định, ngày 05 tháng 08 năm 2013*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Quy định mức chi cho các hoạt động kiểm soát  
thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính về Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 26/7/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 6;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức chi cho các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

**Điều 2.**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của UBND tỉnh.

2. Các nội dung chi liên quan đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu các văn bản được viện dẫn áp dụng bị bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì căn cứ vào văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để áp dụng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hồ Quốc Dũng**

**Phụ lục**  
**MỨC CHI BẢO ĐẢM CHO HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH**  
*(Kèm theo Quyết định số 23/2013/QĐ-UBND ngày 05/8/2013 của UBND tỉnh)*

TT	Nội dung chi	Mức chi
1	Chi cập nhật, công bố, công khai, kiểm soát chất lượng và duy trì cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	
a	Chi cập nhật TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.	Đối với chi cập nhật TTHC, do Thủ trưởng đơn vị quyết định mức chi cụ thể nhưng không vượt quá mức chi tối đa được quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử.
b	Chi công bố, công khai thủ tục hành chính.	Căn cứ vào hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.
2	Chi cho ý kiến đối với TTHC quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	
a	Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Bộ, cơ quan Trung ương.	a.1. Góp ý bằng văn bản: - Dự án luật, pháp lệnh mới 1.000.000 đồng/văn bản. - Dự án luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung 700.000 đồng/văn bản. - Văn bản khác còn lại: 500.000 đồng/văn bản. a.2. Góp ý bằng tham luận: 500.000 đồng/văn bản.
b	Đối với văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.	Áp dụng bằng mức chi tối đa tại Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.
3	Chi cho các hoạt động rà soát độc lập các quy định về thủ tục hành chính	
a	Chi lập mẫu rà soát.	- Đến 30 chỉ tiêu: 500.000 đồng/phiếu mẫu được duyệt. - Từ 31 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 750.000 đồng/phiếu mẫu được duyệt. - Trên 40 chỉ tiêu: 1.000.000 đồng/phiếu mẫu được duyệt.

TT	Nội dung chi	Mức chi
<b>b</b>	Chi điền mẫu rà soát.	<p>Áp dụng bằng mức tối đa quy định tại Thông tư 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.</p> <p>b.1. Cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dưới 30 chỉ tiêu: 30.000 đồng/phiếu.</li> <li>- Từ 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 40.000 đồng/phiếu.</li> <li>- Trên 40 chỉ tiêu: 50.000 đồng/phiếu.</li> </ul> <p>b.2. Tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dưới 30 chỉ tiêu: 70.000 đồng/phiếu.</li> <li>- Từ 30 chỉ tiêu đến 40 chỉ tiêu: 85.000 đồng/phiếu.</li> <li>- Trên 40 chỉ tiêu: 100.000 đồng/phiếu.</li> </ul>
<b>4</b>	Chi cho các thành viên tham gia họp, hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến đối với các quy định về thủ tục hành chính, các phương án đơn giản hóa TTHC.	
<b>a</b>	Người chủ trì cuộc họp.	150.000 đồng/người/buổi.
<b>b</b>	Các thành viên tham dự họp.	100.000 đồng/người/buổi.
<b>5</b>	Chi thuê chuyên gia tư vấn chuyên ngành, lĩnh vực.	
<b>a</b>	Thuê theo tháng.	7.000.000 đồng/người/tháng.
<b>b</b>	Thuê chuyên gia lấy ý kiến theo văn bản.	400.000 đồng/văn bản.
<b>6</b>	Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá theo chuyên đề, theo ngành, lĩnh vực.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với sở, ban, ngành và cấp huyện: 700.000 đồng/báo cáo.</li> <li>- Đối với cấp xã: 500.000 đồng/báo cáo.</li> </ul>
<b>7</b>	Báo cáo tổng hợp, phân tích về công tác kiểm soát TTHC, công tác tiếp nhận xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính trên phạm vi toàn tỉnh.	1.000.000 đồng/báo cáo.
<b>8</b>	Chi khen thưởng cho các tập thể, cá nhân cán bộ, công chức có thành tích trong hoạt động kiểm soát TTHC.	Theo quy định hiện hành về chế độ khen thưởng.
<b>9</b>	Chi xây dựng sổ tay nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm soát TTHC.	Theo quy định hiện hành về chế độ chi trả nhuận bút của Trung ương và của UBND tỉnh.

TT	Nội dung chi	Mức chi
10	Chi mua sắm hàng hoá, dịch vụ ...	Tổ chức mua sắm hàng hóa, dịch vụ theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và của UBND tỉnh.
11	Chi tổ chức các cuộc thi liên quan đến công tác cải cách TTHC.	Theo Quyết định số 31/2010/QĐ-UBND ngày 21/12/2010 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về mức chi thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định .
12	Chi dịch thuật.	Chi theo quy định tại Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 06/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.
13	Chi làm thêm giờ.	Chi theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức.
14	Chi hỗ trợ cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các sở, huyện, xã.  <i>(Theo Danh sách cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC đã được UBND cấp tỉnh, huyện, xã phê duyệt).</i>	- Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại các sở, huyện và cơ quan Kiểm soát TTHC: 20.000 đồng/người/ngày (ngày làm việc); - Cán bộ, công chức là đầu mối kiểm soát TTHC tại xã: 15.000 đồng/người/ngày (ngày làm việc).  <i>Tối đa không quá 15 ngày/người/tháng. Số ngày cụ thể do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phê duyệt.</i>
15	Chi tổ chức hội nghị; chi các đoàn công tác kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình thực hiện công tác kiểm soát TTHC, trao đổi, học tập kinh nghiệm hoạt động kiểm soát TTHC ở trong nước.	Thực hiện theo Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 02/11/2010 của UBND tỉnh Quy định tạm thời chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Bình Định.
16	Chi tổ chức các đoàn ra nước ngoài tìm hiểu nghiên cứu, học tập kinh nghiệm kiểm soát TTHC.	Theo Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.
17	Chi điều tra, khảo sát về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.	Thực hiện theo quy định tại Thông tư 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

<b>TT</b>	<b>Nội dung chi</b>	<b>Mức chi</b>
<b>18</b>	Chi các đề tài nghiên cứu khoa học về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.	Do Thủ trưởng đơn vị quyết định nhưng không vượt quá mức tối đa quy định tại Quyết định số 11/2010/QĐ-UBND ngày 11/6/2010 của UBND tỉnh về việc quy định mức chi đề tài nghiên cứu khoa học áp dụng cho các đơn vị hành chính sự nghiệp trong tỉnh.
<b>19</b>	Các nội dung chi khác có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát TTHC.	Chi theo quy định hiện hành bảo đảm có hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp.